

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 95/BC - CPQTLS

Lạng Sơn, ngày 08 tháng 9 năm 2023

THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ SẢN PHẨM BẤT ĐỘNG SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH

Kỳ cung cấp: Quý III năm 2023

- 1. Đơn vị cung cấp thông tin, dữ liệu:** Chủ đầu tư
- 2. Đơn vị tiếp nhận thông tin, dữ liệu:** Sở Xây dựng

I. THÔNG TIN DỰ ÁN	
1	Tên chủ đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LẠNG SƠN
2	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Mã số dự án: 6595491886. Chứng nhận lần đầu ngày 23/12/2009; Chứng nhận thay đổi lần thứ 7 ngày 29/11/2021.
3	Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
4	Quy mô dự án (ha): 192,85ha
5	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng): 1.057 tỷ đồng
6	Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (từ năm 2004 đến năm 2054)

7	Tiến độ dự án được duyệt:
	+ Các công trình hạ tầng kỹ thuật: dự kiến bắt đầu triển khai ngay trong năm 2021.
	+ Các căn nhà phố đã xây thô (khoảng 240 căn): Tiếp tục hoàn thiện và dự kiến đưa vào sử dụng năm 2022.
	+ Sân Golf: triển khai thi công từ Quý IV năm 2021 và dự kiến hoàn thiện và đưa vào sử dụng vào Quý IV năm 2022.
	+ Khu khách sạn, hội chợ triển lãm, khu trung bày, khu biệt thự sang trọng và nhà phố còn lại: bắt đầu triển khai vào Quý II năm 2022, dự kiến hoàn thiện và đưa vào sử dụng Quý IV năm 2024.
	+ Khu tái định cư: khởi động lại đầu tư xây dựng vào Quý IV năm 2021, dự kiến hoàn thành vào Quý IV năm 2022.
	+ Các công trình trên đất chưa được giao hoặc chưa đền bù giải phóng mặt bằng: dự kiến xây dựng và hoàn thành trong vòng 03 (ba) năm kể từ ngày có Quyết định giao/cho thuê đất.
8	Văn bản pháp lý của dự án: (các tài liệu được gửi kèm theo định dạng pdf)
	- Giấy phép đầu tư số 2386/GP ngày 12/03/2004, Giấy phép điều chỉnh số 2386/GPĐC1 ngày 12/10/2005 và số 2386/GPĐC2/14/02 ngày 10/08/2009.
	- Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 hoặc quy hoạch tổng mặt bằng của dự án được phê duyệt: Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 30/05/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn “Quyết định phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng, tỷ lệ 1/500 Dự án: Khách sạn – sân golf Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn”
	- Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn “Quyết định Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng, tỷ lệ 1/500 dự án Khách sạn- sân golf Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn”.
	- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng hoặc bản vẽ kiến trúc cảnh quan (nếu có)

	- Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 02/01/2020 của Sở Xây dựng cấp cho Công ty cổ phần Quốc tế Lạng Sơn được phép xây dựng công trình thuộc dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thuộc dự án Khách sạn – Sân golf Hoàng Đồng, Lạng Sơn.
II. LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP	
1	Doanh nghiệp Việt Nam:
	- Loại hình Công ty cổ phần.
	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần. Mã số doanh nghiệp: 4900227346. Đăng ký lần đầu: ngày 23/12/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 7: ngày 26/10/2022.
2	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Không.
III. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG (Nếu có)	
Thông tin chi tiết về toàn bộ dự án hoặc phần dự án chuyển nhượng	
1	Tên chủ đầu tư nhận chuyển nhượng:
2	Địa điểm dự án chuyển nhượng:
3	Quy mô của dự án chuyển nhượng (theo Quyết định số)::
4	Tổng vốn đầu tư/tổng mức đầu tư (tỷ đồng):
5	Thời hạn hoạt động của dự án: năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu.
6	Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)

7	Văn bản pháp lý của dự án chuyển nhượng (các tài liệu được gửi kèm theo định dạng pdf)
	- Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đối với toàn bộ hoặc phần dự án chuyển nhượng
	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển nhượng
	- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng hoặc bản vẽ kiến trúc cảnh quan (nếu có)
	- Giấy phép xây dựng hoặc thông báo khởi công

IV. BẤT ĐỘNG SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯA VÀO GIAO DỊCH

STT	Loại hình bất động sản đủ điều kiện đưa vào giao dịch	Cơ cấu loại hình bất động sản của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Kê khai trước khi có thông báo khởi công xây dựng hoặc trước khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng để thực hiện dự án (nếu có))		Bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo (Kê khai trước khi dự án có thông báo đủ điều kiện giao dịch, bán nhà ở hình thành trong tương lai, trước khi chủ đầu tư đưa bất động sản của dự án ra giao dịch)		Lũy kế sản phẩm bất động sản đủ điều kiện đưa vào giao dịch	
		Số lượng (căn, phòng, lô)	Diện tích (m ²)	Số lượng (căn, phòng, lô)	Diện tích (m ²)	Số lượng (căn, phòng, lô)	Diện tích (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

I.	BẤT ĐỘNG SẢN NHÀ Ở						
A	NHÀ Ở THƯƠNG MẠI	240	25,060	48	18,240	48	18,240
1	Nhà ở riêng lẻ (Biệt thự, liền kề)	240	25,060	48	18,240	48	18,240
2	Chung cư	0	0	0	0	0	0
3	Đất ở (theo hình thức phân lô, bán nền)	0	0	0	0	0	0
B	NHÀ Ở XÃ HỘI	0	0	0	0	0	0
1	Nhà ở riêng lẻ	0	0	0	0	0	0
2	Chung cư	0	0	0	0	0	0
C	NHÀ Ở CÔNG NHÂN TẠI KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT	0	0	0	0	0	0
1	Nhà ở riêng lẻ	0	0	0	0	0	0
2	Nhà chung cư	0	0	0	0	0	0
II.	VĂN PHÒNG, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI	0	0	0	0	0	0
1	Văn phòng	0	0	0	0	0	0
2	Trung tâm thương mại	0	0	0	0	0	0

III. BẤT ĐỘNG SẢN DU LỊCH	0	0	0	0	0	0
1 Khách sạn	0	0	0	0	0	0
2 Biệt thự du lịch	0	0	0	0	0	0
3 Căn hộ du lịch	0	0	0	0	0	0
IV. BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT	0	0	0	0	0	0
1 Nhà xưởng sản xuất	0	0	0	0	0	0
2 Đất (dùng cho mục đích sản xuất, kinh doanh tại khu công nghiệp)	0	0	0	0	0	0

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TGD (b/c);
- BDH (T/b);
- Lưu: VT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Hùng